

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 16 /2020/HSST

Ngày 16/06/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN-TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Định Tình.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Đưng Knul

2. Ông Trần Vĩnh Trung

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/HSST-QĐ ngày 11 tháng 05 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn H - Sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Huỳnh Bửu L – Sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Kim Ng – Sinh năm 1959. Vợ Nguyễn Thị Thu H – Sinh năm 1990; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

-Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 9 năm 2019 đến ngày 17 tháng 9 năm 2019. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Hồ Đức A - Sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Hồ Quốc Tr - Sinh năm 1960 và bà Đào Thị L – Sinh năm 1962. Vợ Nông Thị Hiền Lương – Sinh năm 1993; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013.

-Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt

3. Đoàn Quang L - Sinh năm 1986, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 01, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Đoàn Văn A – Sinh năm 1952 và bà Ngô Thị H – Sinh năm 1957.
Vợ Lê Thị Kiều D – Sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

-Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/01/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 40/2015/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 02 năm 2020 đến ngày 17 tháng 02 năm 2020. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4. Đào Đình L11; Sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn:10/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Đào Văn Ch - Sinh năm 1959 và bà Nông Thị Y – Sinh năm 1964.
Bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1997.

-Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24 tháng 02 năm 2018 bị Công an huyện Buôn Đôn ra quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến nay bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt, đã hết hiệu lực thi hành Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2020 đến ngày 07 tháng 02 năm 2020. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Người làm chứng:

- Anh Đào Minh B – sinh năm 1985. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Trịnh Công S – sinh năm 1987. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Phạm Hoàng H – sinh năm 1996.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Bùi Tiến D – sinh năm 1993. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Huỳnh Quang H – sinh năm 1992. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Nguyễn Trọng T – sinh năm 1972. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 13, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 25/8/2019, Huỳnh Văn H sau khi chuẩn bị vật dụng như bát nilông, chén, đĩa sứ và bài tú lơ khơ và tạo dựng địa điểm đánh bạc tại khu vực rẫy thuộc thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, thì thông báo cho những người khác có nhu cầu tham gia đánh bạc biết. Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2019 có nhiều người tìm đến địa điểm đánh bạc do H tổ chức. Khi thấy đã đông người thì H cầm cái chày “xóc đĩa” theo hình thức chẵn, lẻ cho những người khác tham gia đặt cược. Tại sòng bạc lúc này có nhiều người, trong đó có một số người đã trực tiếp tham gia đánh bạc, số người khác còn lại chỉ đến đứng xem.

Trong số những người đã tham gia đặt cược đánh bạc có Đoàn Quang L, Hồ Đức A, Đào Đình L1. Việc đánh bạc giữa H, L, A, L1 diễn ra đến 16 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an huyện phát hiện bắt quả tang. Đoàn Quang L bị bắt tại hiện trường, Huỳnh Văn H, Hồ Đức A, Đào Đình L1 khi bị phát hiện đã bỏ chạy trốn. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo đã mang theo để sử dụng và dùng vào việc đánh bạc là 29.700.000 đồng (hai mươi chín triệu bảy trăm ngàn đồng)

Vật chứng được thu giữ cụ thể như sau: Thu giữ trên người Đoàn Quang L số tiền 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng); 02 (hai) tấm bạt màu xanh cam cùng kích thước (03 x 05)m; 02 (hai) chén nhựa màu trắng; 01 (một) đĩa nhựa màu trắng; 04 (bốn) con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 (một) tấm bạt màu trắng kích thước (30 x 40)cm phía trên bề mặt có đánh dấu các ký hiệu chắn và lẻ dùng làm bàn Senko; 08 (tám) mảnh sứ màu trắng.

- Ngày 29 tháng 10 năm 2019 bị cáo Hồ Đức A đã tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng),

- 01 điện thoại di động Nokia 1030 màu xanh trắng 02 sim và 01 điện thoại di động Nokia 1190 màu đen 02 sim của bị cáo Đoàn Quang L.

Sau khi bị bắt quả tang thì Đoàn Quang L khai nhận số tiền 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) đã bị Cơ quan Công an thu giữ trên người là tiền mà L sử dụng vào việc đánh bạc. Trong đó số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) là tiền của cá nhân L mang theo đến địa điểm đánh bạc với mục đích dùng để đánh bạc; khi tham gia đánh bạc thì Luân đã sử dụng số tiền nêu trên để thực hiện việc đánh bạc và thắng được từ những người chơi khác số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

Ngày 28/8/2019, Hồ Đức A đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận về hành vi tham gia đánh bạc vào ngày 25/8/2019 tại thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Tại cơ quan điều tra A khai nhận khi tham gia đánh bạc có mang theo số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và đã dùng số tiền trên để thực hiện việc đánh bạc, trong đó Anh đã tham gia đặt cược đánh bạc trong 02 (hai) ván, mỗi ván với số tiền là 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng), số tiền còn lại 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) A đã mang theo trong người khi bỏ trốn khỏi hiện trường. Ngày 09/9/2019, Huỳnh Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để đầu thú và khai nhận về hành vi tham gia đánh bạc của mình vào ngày 25/8/2019 tại thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Tại cơ quan điều tra H đã khai nhận về hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “xóc đĩa” được thua bằng tiền; H cũng là người trực tiếp làm cái để xóc đĩa đánh bạc với Đoàn Quang L và Hồ Đức A và Đào Đình L1. Trước khi tham gia đánh bạc thì H mang theo số tiền là 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) và đã sử dụng toàn bộ để đánh bạc, khi đánh bạc H đã bị thua số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền còn lại H đã mang theo khi bỏ trốn khỏi hiện trường là 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Ngày 04/02/2020 Đào Đình L1 đến Công an huyện Buôn Đôn đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc vào ngày 25/8/2019 tại thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn. Tại cơ quan điều tra L1 khai nhận khi tham gia đánh bạc có mang theo số tiền 300.000 đồng và dùng số tiền trên để tham gia đánh bạc, L đã tham gia đặt cược 02 ván, ván thứ nhất L1 đặt

cược 100.000 đồng, ván thứ hai L1 đặt cược 150.000 đồng, cả hai ván đều bị thua, số tiền còn lại 50.000 đồng Luyện bỏ lại tại chiếu bạc khi bỏ trốn khỏi hiện trường.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 27/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố Huỳnh Văn H, Hồ Đức A, Đoàn Quang L, Đào Đình L1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị Huỳnh Văn H, Hồ Đức A, Đoàn Quang L, Đào Đình L1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá, phân tích chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn H, Hồ Đức A, Đoàn Quang L, Đào Đình L1, phạm tội: “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/09/2019 đến ngày 17/09/2019.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Quang L từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/02/2020 đến ngày 17/02/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Đình L1 từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2020 đến ngày 07/02/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Đức A từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về việc khấu trừ thu nhập của các bị cáo: Thấy rằng các bị cáo Đoàn Quang L, Đào Đình L1 và Hồ Đức A đều làm nông và không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc với số tiền ăn thua không lớn, mặt khác các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo Đoàn Quang L và Hồ Đức A thuộc diện hộ nghèo năm 2020 nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) tấm bạt màu xanh cam cùng kích thước (03 x 05)m; 02 (hai) chén nhựa màu trắng; 01 (một) đĩa nhựa màu trắng; 04 (bốn) con vịt được cắt ra từ lá bài Tây; 01 (một) tấm bạt màu trắng kích thước (30 x 40)cm phía trên bề mặt có đánh dấu các ký hiệu chắn và lẻ dùng làm bàn Senko; 08 (tám) mảnh sứ màu trắng;

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động Nokia 1030 màu xanh trắng 02 sim và 01 điện thoại di động Nokia 1190 màu đen 02 sim vì không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 26.500.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc (thu giữ trên người Đoàn Quang L).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (do Hồ Đức A giao nộp).

Tiếp tục truy thu số tiền 2.600.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn H đã sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt đã mang theo bỏ trốn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Chiều ngày 25/8/2019, tại khu vực rẫy thuộc thôn 09, xã Tân H, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Huỳnh Văn H, Đoàn Quang L, Hồ Đức A và Đào Đình L1 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện bắt quả tang; tổng số tiền các bị cáo H, L, A, L1 mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc là 29.700.000 đồng. Hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều có đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà mình thực hiện và hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét luận tội của đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Huỳnh Văn H, Đào Đình L1, Đoàn Quang L và Hồ Đức A đã phạm tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại Điều 321*. Bộ luật hình sự 2015 quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn; Bị cáo Huỳnh Văn H là người chuẩn bị và tạo địa điểm các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Bị cáo Huỳnh Văn H là người cầm cái trong việc đánh bạc. Các bị cáo Hồ Đức A, Đoàn Quang L, Đào Đình L1 là các con bạc tham gia đánh bạc, tuy số tiền mỗi bị cáo dùng đánh bạc khác nhau và số tiền của mỗi bị cáo là không lớn nên cần phân hóa để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Huỳnh Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã ra đầu thú về hành vi đánh bạc. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự là đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Bị cáo Đoàn Quang L và bị cáo Đào Đình L1 trước khi phạm tội có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ra đầu thú, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Đoàn Quang L có cha đẻ là ông Đoàn Văn A là quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và thuộc diện hộ nghèo năm 2020. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Hồ Đức A trước khi phạm tội có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo năm 2020. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các đối tượng: Đào Minh B, Bùi Tiến D, Trịnh Công S, Huỳnh Quang H, Nguyễn Trọng T, Phạm Hoàng H, quá trình điều tra xác định: Trong quá trình diễn ra việc đánh bạc các đối tượng trên có mặt tại sòng bạc nhưng không đủ căn cứ chứng minh các đối tượng này có tham gia vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không khởi tố về tội đánh bạc là phù hợp.

Theo lời khai Đoàn Quang L thì trong các ngày 22, 23, 24/8/2019 bị cáo Huỳnh Văn H nhiều lần tạo dựng địa điểm để cho người đến tham gia đánh bạc với hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Bị cáo Luân và H đều khai nhận về việc tham gia đánh bạc với một số đối tượng khác nhưng không nhớ rõ số tiền mình mang theo đánh bạc và cũng không biết rõ các đối tượng đã tham gia đánh bạc mang theo số tiền bao nhiêu, do vậy không xác định được số tiền mỗi lần tham gia đánh bạc, nên chưa đủ căn cứ để áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần đối với bị cáo Huỳnh Văn H và Đoàn Quang L.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Huỳnh Văn H là người chuẩn bị và tạo địa điểm các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Đến ngày 27/01/2020 bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc cùng một số đối tượng tại xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang hiện đang điều tra xử lý theo luật định. Vì vậy, xét đề

nghị của đại diện Viện Kiểm cần cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã là phù hợp.

Bị cáo Đoàn Quang L trước khi phạm tội mặc dù có nhân thân xấu. Tuy nhiên bị cáo đều có từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo này có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình thuộc hộ nghèo, gia đình bị cáo có công cách mạng, Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ pháp luật. Đối với bị cáo Đào Đình L1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính vì hành vi đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt vì chưa nhận được quyết định xử phạt này và hiện nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo là người nhất thời phạm tội và mức độ tham gia tội phạm không đáng kể. Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo này là có căn cứ pháp luật. Đối với bị cáo Hồ Đức A có phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh khó khăn hộ nghèo, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo là người nhất thời phạm tội và mức độ tham gia tội phạm không đáng kể. Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ. Tuy nhiên thời gian áp dụng cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo chưa thỏa đáng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Huỳnh Văn H và bị cáo Đào Đình L1 đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo Hồ Đức A và Đoàn Quang L thuộc diện hộ nghèo năm 2020, các bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Vật chứng thu giữ gồm 02 (hai) tấm bạt màu xanh cam cùng kích thước (03 x 05)m; 02 (hai) chén nhựa màu trắng; 01 (một) đĩa nhựa màu trắng; 04 (bốn) con vị được cất ra từ lá bài Tây; 01 (một) tấm bạt màu trắng kích thước (30 x 40)cm phía trên bề mặt có đánh dấu các ký hiệu chắn và lẻ dùng làm bàn Senko; 08 (tám) mảnh sứ màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 1030 màu xanh trắng 02 sim và 01 điện thoại di động Nokia 1190 màu đen 02 sim nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc đã thu giữ cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 26.500.000 (thu giữ trên người Đoàn Quang L) và 200.000 đồng (do Hồ Đức A giao nộp).

Tiếp tục truy thu số tiền 2.600.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn H đã sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt đã mang theo bỏ trốn như viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Quang L và Hồ Đức A thuộc hộ nghèo năm 2020 và có đơn xin miễn, giảm án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo Huỳnh Văn H và Đào Đình L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn H, Đoàn Quang L, Hồ Đức A và Đào Đình L1 phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

- Xử phạt Huỳnh Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09 tháng 9 năm 2019 đến ngày 17 tháng 9 năm 2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Quang L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 04 ngày bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 02 năm 2020 đến ngày 17/02/2020, quy đổi cứ 01 ngày tù bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ nên thời gian cải tạo không giam giữ còn 01 (một) năm 05 (năm) tháng 18 (mười tám) ngày. Thời gian chấp hành tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

- Xử phạt bị cáo Đào Đình L1 01(một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 04 ngày bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2020 đến ngày 07/02/2020, quy đổi cứ 01 ngày tù bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ nên thời gian cải tạo không giam giữ còn 01 (một) năm 02 (hai) tháng 18 (mười tám) ngày. Thời gian chấp hành tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Đức A 01(một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đoàn Quang L, Đào Đình L1 và Hồ Đức A cho Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Các bị cáo Đoàn Quang L, Đào Đình L1 và Hồ Đức A phải thực hiện những nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Đoàn Quang L, Đào Đình L1 và Hồ Đức A trong thời gian chấp hành hình phạt.

[2] Về các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015. Khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) tấm bạt màu xanh cam cùng kích thước (03 x 05)m; 02 (hai) chén nhựa màu trắng; 01 (một) đĩa nhựa màu trắng; 04 (bốn) con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 (một) tấm bạt màu trắng kích thước (30 x 40)cm phía trên bề mặt có đánh dấu các ký hiệu chắn và lẻ dùng làm bàn Senko; 08 (tám) mảnh sứ

màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 1030 màu xanh trắng 02 sim và 01 điện thoại di động Nokia 1190 màu đen 02 sim vì không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 26.500.000 đồng (thu giữ trên người Đoàn Quang L) và 200.000 đồng (do Hồ Đức A giao nộp) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng các ngày 15/11/2019 và ngày 28/4/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn và chi cục Thi hành án Dân sự huyện Buôn Đôn).*

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.600.000 đồng mà bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị Huỳnh Văn H và Đào Đình L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đoàn Quang L và bị cáo Hồ Đức A được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Các bị cáo;
- Chi cục THA dân sự;
- Lưu HS;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Đình Tình